

Phiếu kỹ thuật bài giảng

**SOẠN THẢO VĂN BẢN TRONG
HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN
PHÁP LUẬT**

NỘI DUNG BÀI GIẢNG

1. Giới thiệu về các văn bản thường dùng trong TVPL

1.1 Các hình thức văn bản thường dùng trong hoạt động TVPL

1.2. Các yêu cầu đối với văn bản sử dụng trong hoạt động TVPL

1.3. Cấu trúc thư tư vấn gửi đến KH

2. Tình huống thực hành: soạn thảo và bình luận thư tư vấn do học viên soạn

1. GIỚI THIỆU CÁC VĂN BẢN THƯỜNG DÙNG TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN PHÁP LUẬT

1.1 CÁC HÌNH THỨC VĂN BẢN THƯỜNG DÙNG TRONG TVPL

◆ Các hình thức văn bản sử dụng trong quan hệ với KH

- ✿ Thư đề nghị mức phí
- ✿ Thư từ chối yêu cầu của KH
- ✿ Thư đề nghị cung cấp thông tin hoặc tài liệu bổ sung
- ✿ Thư tư vấn gửi đến KH
- ✿ Thư đốc nợ

◆ Các hình thức văn bản sử dụng trong quan hệ với người thứ ba

- ✿ Công văn hỏi ý kiến chính thức của các cơ quan hữu quan
- ✿ Thư đề nghị người thứ ba thanh toán, làm hoặc không làm một việc gì theo yêu cầu của KH
- ✿ Ý kiến pháp lý

1.2 CÁC YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC SOẠN THẢO VĂN BẢN TRONG TVPL

1.2.1 Cấu trúc của văn bản phải logic

**1.2.2 Ngôn ngữ dùng trong văn bản phải phù hợp
với trình độ của KH**

1.2.3 Ý tứ của văn bản phải cụ thể, súc tích

**1.2.4 Văn phong dùng trong văn bản phải thể
hiện đạo đức nghề nghiệp của luật sư**

1.2.1 CẤU TRÚC CỦA VĂN BẢN PHẢI LÔGÍC

- ◆ Tính logic thể hiện trong toàn bộ văn bản
- ◆ Tính logic thể hiện trong mỗi đoạn của văn bản

1.2.2 NGÔN NGỮ PHẢI PHÙ HỢP VỚI TRÌNH ĐỘ CỦA KHÁCH HÀNG

- ◆ Đối với KH là các cá nhân
- ◆ Đối với KH là các tổ chức hoặc doanh nghiệp
- ◆ Đối với KH là luật sư

1.2.3 Ý TỬ PHẢI CỤ THỂ, SÚC TÍCH

- ◆ Nội dung của văn bản phải đáp ứng đúng yêu cầu của KH
- ◆ Tránh những đoạn, những câu, những từ "thừa" trong văn bản

1.2.4 VĂN PHONG PHẢI NHÃ NHẬN, ĐÚNG MỤC

- ❖ Văn phong dùng trong văn bản thể hiện tính khách quan của luật sư
- ❖ Văn phong dùng trong văn bản thể hiện đạo đức nghề nghiệp của luật sư

1.3 CẤU TRÚC THƯ TƯ VẤN GỬI KH

1.3.1 Thư tư vấn thông thường

1.3.2 Thư tư vấn chuyên nghiệp

1.3.1 CẤU TRÚC THƯ TƯ VẤN THÔNG THƯỜNG

(i) Phần mở đầu

(ii) Nội dung

(iii) Kết luận

1.3.2 CẤU TRÚC THƯ TƯ VẤN CHUYÊN NGHIỆP

(i) Phần mở đầu

(ii) Mô tả sự việc

(iii) Liệt kê các văn bản QPPL áp dụng

(iv) Xác định các vấn đề LS được yêu cầu tư vấn

(v) Phân tích sự việc - Giải pháp và lời khuyên của LS

(vi) Phần kết thúc

(i) PHẦN MỞ ĐẦU

◆ Giấy tiêu đề

◆ Khẳng định phạm vi tư vấn

(ii) MÔ TẢ SỰ VIỆC

- ◆ Sắp xếp sự việc theo trật tự thời gian
- ◆ Liệt kê các tài liệu mà luật sư đã kiểm tra để đưa ra câu trả lời của mình
- ◆ Bảo lưu của luật sư

(iii) CÁC VĂN BẢN QPPL ÁP DỤNG

◆ **Liệt kê các văn bản QPPL áp dụng**

◆ **Các phương tiện giải thích bổ trợ**

- ✿ Trao đổi không chính thức với các cơ quan nhà nước hữu quan
- ✿ Các công văn
- ✿ Ý kiến pháp lý của các luật sư khác

(iv) XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ LUẬT SƯ ĐƯỢC YÊU CẦU TƯ VẤN

- ◆ Xác định vấn đề theo yêu cầu của KH
- ◆ Xác định vấn đề theo kinh nghiệm của luật sư

(V) PHÂN TÍCH SỰ VIỆC - GIẢI PHÁP VÀ LỜI KHUYÊN CỦA LUẬT SƯ

- ◆ Phân tích sự việc
- ◆ Đánh giá các giải pháp
- ◆ Kết luận - khuyến nghị của luật sư

(vi) PHẦN KẾT THÚC

- ◆ Khẳng định thiện chí cung cấp thông tin hoặc trả lời các câu hỏi bổ sung
- ◆ Chào cuối thư

2. THỰC HÀNH

2.1 Bình luận thư tư vấn do học viên soạn (trên tình huống mà học viên đã thực hành trong bài học tiếp khách hàng, lên phương án tư vấn)

2.2 Giới thiệu thư tư vấn mẫu

Phiếu kỹ thuật bài giảng

TƯ VẤN DOANH NGHIỆP

NỘI DUNG BÀI GIẢNG

- 1. Những vấn đề chung về doanh nghiệp và pháp luật về DN;**
- 2. Các dạng hoạt động tư vấn DN;**
- 3. Kỹ năng tư vấn DN của luật sư.**

1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP – PHÁP LUẬT VỀ DN

1.1. Các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường của VN;

1.2. Pháp luật về doanh nghiệp

1.1. CÁC LOẠI HÌNH DN TRONG NỀN KTTT CỦA VN

✳ **Khái niệm và đặc điểm của DN**

✳ **Các loại hình DN ở VN**

⇒ DNNN, HTX, Công ty (TNHH, CP, HD) DN có vốn ĐTNN (DNLD, DN 100% vốn ĐTNN), DNTN, DN của các tổ chức chính trị, chính trị- xã hội

✳ **Phân loại DN theo các tiêu chí**

PHÂN LOẠI DOANH NGHIỆP

Căn cứ vào hình thức sở hữu đ/v TS trong DN

- DN thuộc SH nhà nước (DNNN);
- DN thuộc SH tập thể (HTX);
- DN thuộc SH hỗn hợp (Cty, DN LD)

Căn cứ vào tư cách chủ thể của DN

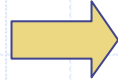
- DN có tư cách PN (DNNN, HTX, Cty TNHH, CP, DN có vốn ĐTNN, DN của các t/c CT, CT-XH);
- DN không có tư cách PN (DNTN, Cty HD)

Căn cứ vào chế độ chịu TN của DN

- DN chịu TN hữu hạn (DNNN, HTX, Cty TNHH, c.ty CP, DN có vốn ĐTNN, DN của các t/c CT, CT-XH);
- DN chịu TN vô hạn (DNTN, Cty HD)

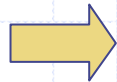
1.2. PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP

➤ PL về tổ chức doanh nghiệp



- Các đạo luật về tổ chức DN;
- Các VB hướng dẫn thi hành.

➤ PL về hoạt động của DN



- Pháp luật về hợp đồng;
- Pháp luật về lao động;
- Pháp luật về thuế;
- Pháp luật đất đai.

...

2. CÁC DẠNG HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN DN

2.1. Tư vấn thành lập, tổ chức lại, giải thể DN;

2.2. Tư vấn quản lý nội bộ DN;

2.3. Tư vấn về sử dụng lao động trong DN;

2.4. Tư vấn về quyền sở hữu công nghiệp.

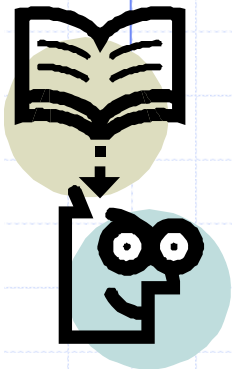
2.1. TƯ VẤN THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ DN

2.1.1. Tư vấn thành lập và đăng kí kinh doanh cho DN;

2.1.2. Tư vấn về tổ chức lại DN;

2.1.3. Tư vấn các vấn đề liên quan đến giải thể DN.

2.1.1. TƯ VẤN THÀNH LẬP VÀ ĐKKD CHO DN



➡ Tư vấn lựa chọn hình thức DN phù hợp;

➡ Tư vấn về điều kiện thành lập và ĐKKD cho DN;

➡ Tư vấn về thủ tục thành lập và ĐKKD cho DN;

➡ Tư vấn về các công việc sau khi ĐKKD;

➡ Soạn thảo điều lệ hoạt động của DN

➡ TƯ VẤN LỰA CHỌN HÌNH THỨC DN THÍCH HỢP

❖ Ý nghĩa của việc lựa chọn hình thức DN phù hợp

❖ Các căn cứ lựa chọn hình thức DN

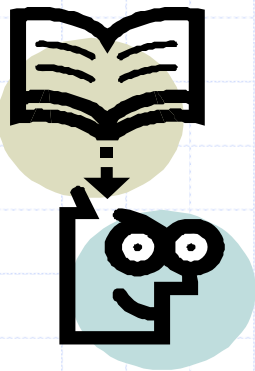
Sở thích của nhà đầu tư

Lợi thế so sánh của DN đối với dự án

Thái độ của nhà nước đối với quyền lựa chọn của nhà đầu tư

❖ Kỹ năng của LS trong việc lựa chọn hình thức DN phù hợp

➡ TƯ VẤN VỀ ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP VÀ ĐKKD CHO DN



➤ Điều kiện về những đối tượng tham gia DN

➤ Điều kiện về vốn

➤ Điều kiện về ngành nghề kinh doanh

➤ Các điều kiện khác (tên DN, trụ sở DN)

TƯ VẤN VỀ THỦ TỤC THÀNH LẬP VÀ ĐKKD CHO DN

Cơ sở pháp lý

Thủ tục thành lập và ĐKKD cho các loại hình doanh nghiệp

Các bước tiến hành

→ *Chuẩn bị hồ sơ*

→ *Bổ sung HS theo y/cầu của CQ ĐKKD*

→ *Triển khai các hoạt động sau ĐKKD*

2.1.2. TƯ VẤN VỀ TỔ CHỨC LẠI DOANH NGHIỆP

- ◆ Mục đích, ý nghĩa của việc tổ chức lại DN
- ◆ Các trường hợp tổ chức lại DN
 - Tự nguyện
 - Bắt buộc
- ◆ Các hình thức tổ chức lại DN
 - Chuyển đổi hình thức pháp lý
 - Sáp nhập, hợp nhất, chia tách
- ◆ Điều kiện về thủ tục tổ chức lại DN
- ◆ Triển khai hoạt động sau khi tổ chức lại DN

2.1.3. TƯ VẤN VỀ GIẢI THỂ DN

- ✓ Các trường hợp giải thể DN;
- ✓ Điều kiện giải thể DN;
- ✓ Thủ tục giải thể DN;
- ✓ Giải quyết các hậu quả phát sinh khi giải thể DN;
- ✓ Tư vấn giải quyết các khiếu nại liên quan đến giải thể DN.

2.2. TƯ VẤN QUẢN LÝ NỘI BỘ DN

2.2.1. Tư vấn tổ chức bộ máy quản lí phù hợp cho DN;

2.2.2. Tư vấn phân bổ quyền lực trong DN;

2.2.3. Tư vấn về tổ chức hoạt động cho các bộ phận trong bộ máy quản lí;

2.2.4. Tư vấn về trách nhiệm cá nhân của những người quản lí DN.

☞ 2.2.1. TƯ VẤN TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ PHÙ HỢP CHO DN

❖ Các căn cứ thiết kế bộ máy

Qui định của pháp luật

Qui mô DN

Sở thích của nhà đầu tư

❖ Các cơ quan quyền lực trong doanh nghiệp

❖ Tư vấn tổ chức bộ máy quản lý cho một số DN

❖ Công ty TNHH

❖ Công ty CP

❖ DN liên doanh

2.2.2. TƯ VẤN VỀ PHÂN BỐ QUYỀN LỰC TRONG DN

- ◆ Chủ sở hữu DN
- ◆ Cơ quan đại diện chủ sở hữu DN
- ◆ Cơ quan điều hành
- ◆ Cơ quan kiểm soát
- ◆ Kiểm soát giao dịch có giá trị lớn
- ◆ Kiểm soát giao dịch dễ phát sinh tư lợi

2.2.3. TƯ VẤN VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CHO CÁC BỘ PHẬN TRONG BỘ MÁY QUẢN LÝ

- Triệu tập cuộc họp
- Kiểm tra tính hợp lệ của cuộc họp
- Khai mạc cuộc họp
- Chương trình nghị sự
- Thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình nghị sự
- Ra các quyết định liên quan